

Số: /QĐ-UBND

Bình Sơn, ngày

tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở
Công trình: Nâng cấp tuyến đường ĐH.05 (Nước Mặn – Bình Khương)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn khóa XII, kỳ họp thứ 5 về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp tuyến đường ĐH.05 (Nước Mặn – Bình Khương);

Căn cứ Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn về việc phân bổ nguồn vượt thu ngân sách tỉnh so với HĐND tỉnh giao năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp tuyến đường ĐH.05 (Nước Mặn – Bình Khương);

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Nâng cấp tuyến đường ĐH.05 (Nước Mặn – Bình Khương);

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bình Sơn tại Tờ trình số 226/TTr-BQLDA ngày 14/7/2022 và của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Kết quả thẩm định số 43/KTHT-KQTD ngày 19/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: Nâng cấp tuyến đường ĐH.05, với các nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp tuyến đường ĐH.05 (Nước Mặn – Bình Khương).
2. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.
3. Tên dự án đầu tư xây dựng: Nâng cấp tuyến đường ĐH.05 (Nước Mặn – Bình Khương).
4. Người có thẩm quyền phê duyệt: Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Bình Sơn.
6. Quản lý và thực hiện dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và thực hiện dự án.
7. Địa điểm xây dựng: Huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
8. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và đầu tư Quảng Ngãi và Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Kiến Huy.
9. Nhà thầu lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và đầu tư Quảng Ngãi và Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Kiến Huy.
10. Nhà thầu thẩm tra hồ sơ dự toán xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng công trình Bảo Nam.
11. Cơ quan chuyên môn về xây dựng theo thẩm quyền thẩm định các nội dung thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Sở Giao thông vận tải.
12. Quy mô xây dựng, các thông số kỹ thuật chủ yếu
 - Chiều dài tuyến $L=9.282\text{m}$ (trong đó, các đoạn tuyến thiết kế mới mặt đường chiều dài $L=6.924,45\text{m}$; các đoạn tuyến tận dụng giữ nguyên mặt đường BTXM hiện hữu chiều dài $L=2.357,55\text{m}$).
 - Điểm đầu: Tại lý trình $\text{Km}0+368$ (tiếp giáp với mặt đường BTXM).
 - Điểm cuối: Tại $\text{Km}9+650$ (giáp cầu Cây Sung).
 - Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Đơn vị	Thông số
1	Cấp thiết kế đường (TCVN 4054-2005)		Cấp VI – Đồng bằng
2	Tốc độ thiết kế	Km/h	30
3	Bề rộng		
	+ Nền đường	m	6,5
	+ Mặt đường và lề gia cố	m	$3,5\text{m}+2\times 1,0\text{m}=5,5\text{m}$
	+ Lề đường đất	m	$2\times 0,25\text{m}=0,5\text{m}$
4	Dốc ngang mặt đường, lề gia cố	%	2
5	Dốc ngang lề đường	%	4
6	Kết cấu mặt đường, lề gia cố		BTXM
7	Tải trọng thiết kế		
7.1	Tuyến	Tấn	10 (100kN)

TT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Đơn vị	Thông số
7.2	Cống qua đường		H30-XB80
8	Tần suất thiết kế (tuyến, công trình trên tuyến)	%	4
9	Hệ thống an toàn giao thông		QCVN 41:2019/BGTVT

13. Giải pháp thiết kế:

13.1. Bình đồ, trắc dọc: Thiết kế cơ bản tuân theo thiết kế cơ sở được duyệt tại Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn.

13.2. Trắc ngang: Trắc ngang được thiết kế với quy mô bề rộng nền $B_n=6,5m$, bề rộng mặt đường và lề gia cố $B_m=5,5m$, bề rộng lề đường đất $B_l=2 \times 0,5m=1,0m$; mặt đường dốc ngang 2 mái hoặc 1 mái, khi vào đường cong nằm bán kính nhỏ, có bố trí siêu cao phù hợp, với độ dốc siêu cao lớn nhất là 6%; độ dốc lề đường đất 4%

13.3. Nền đường: Tận dụng mặt đường láng nhựa hiện hữu; đối với các đoạn tuyến nền, mặt đường bị hư hỏng đã thực hiện đảm bảo giao thông thì san gạt, lu lèn nền đạt độ chặt $K \geq 0,98$; phạm vi mặt đường mở rộng, đào nền đến cao trình thiết kế, lu lèn đạt độ chặt $K \geq 0,98$; đối với đoạn đường đất hiện hữu, san gạt, đắp đất đôi bù phụ đảm độ chặt $k \geq 0,98$; mái đắp $m=1:1,5$.

13.4. Kết cấu mặt đường và lề gia cố (các lớp từ trên xuống):

- Phạm vi tận dụng mặt đường láng nhựa hiện hữu: Lớp bê tông xi măng M350 dày 22cm; bù vênh bằng cấp phối đá dăm loại 1 ($D_{max}=25mm$) sau khi cày xới mặt đường cũ.

- Phạm vi nền, mặt đường láng nhựa cũ bị hư hỏng đã thực hiện đảm bảo giao thông; phạm vi mặt đường mở rộng và đoạn tuyến mặt đường đất hiện hữu: Lớp bê tông xi măng M350 dày 22cm; lớp cấp phối đá dăm loại 1 ($D_{max}=25mm$) dày 15cm.

13.5. Lề đường bằng đất đầm chặt $K \geq 0,95$; các đoạn có rãnh thoát nước dọc bằng bê tông gia cố lề bằng bê tông M250.

13.6. Nút giao thông: Thiết kế nút giản đơn, giao cắt cùng mức, vuốt nổi êm thuận và đảm bảo an toàn giao thông, kể cả đường dân sinh. Kết cấu mặt đường nút giao như kết cấu mặt đường tuyến chính.

13.7. Thoát nước dọc

- Đoạn Km0+566 - Km0+763: Thiết kế cống tròn BTCT ly tâm D300, D600 loại chịu lực H30-XB80; hồ thăm (kết hợp thu nước), hồ thu bằng BTCT M250; lưới chắn rác bằng gang.

- Thiết kế rãnh hộp $B=40cm$ và $B=50cm$ bằng BTCT M200 tại những vị trí cần thiết qua khu vực nhà dân; đan đập mương bằng BTCT M250.

- Thiết kế rãnh đất hình thang tại những vị trí cần thiết.

13.8. Thoát nước ngang

- Tận dụng các cống thoát nước ngang, cầu hiện hữu trên tuyến còn sử dụng tốt, nâng tường đầu cống. Gia cường mặt cầu bị rạn nứt, bong tróc bằng BTCT M350.

- Thiết kế bổ sung 02 công vuông V(100x100)cm; thay thế 01 công vuông 2V(100x100)cm; kết cấu: Ống công vuông bằng BTCT M250; tường đầu, tường cánh bằng bê tông M150; móng tường đầu, tường cánh, chân khay, sân công bằng bê tông M150; gia cường cốt thép đối với tấm BTXM trên công và các tấm BTXM đầu công để chịu lực, êm thuận.

13.9. Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế cọc tiêu, biển báo,... theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/ BGTVT.

13.10. Bảo vệ môi trường sinh thái, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động: Có thuyết minh giải pháp bảo vệ môi trường trên các tuyến, thiết kế phòng chống cháy nổ và an toàn lao động trong thi công đảm bảo yêu cầu.

14. Giá trị dự toán xây dựng công trình : 27.500.000.000 đồng
(Hai mươi bảy tỷ, năm trăm triệu đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	23.829.300.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	552.623.000 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	1.519.727.000 đồng
- Chi phí khác	:	376.118.000 đồng
- Chi phí dự phòng	:	1.222.232.000 đồng

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Bình Sơn có trách nhiệm:

1. Căn cứ vào khối lượng và biện pháp thi công thực tế, các chế độ chính sách hiện hành làm cơ sở quản lý, nghiệm thu thanh toán theo đúng qui định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; quản lý chặt chẽ kinh phí của công trình đảm bảo không vượt dự toán, tổng mức đầu tư đã được phê duyệt.

2. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, các nội dung kiến nghị nêu tại Công văn số 43/KTHT-KQTĐ ngày 19/7/2022 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

3. Phối hợp với chính quyền địa phương các xã: Bình Nguyên, Bình Khương giải quyết kịp thời các vướng mắc về mặt bằng thi công xây dựng (nếu có) trong quá trình triển khai thi công xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng huyện; Trưởng các Phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện; Giám đốc KBNN Bình Sơn; Chủ tịch UBND các xã: Bình Nguyên, Bình Khương và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, XD.

Võ Văn Đông